

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 848 /QĐ-CTBTH

Bình Thuận, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:/2024 Ngày: 10/4/2024

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế tại Tờ trình số 163/TTr-QLN ngày 04 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản đối với: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận; địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; mã số thuế: 3400861721, mở tại: Ngân hàng TMCP Việt Á để thi hành Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

Lý do bị cưỡng chế: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định;

Số tiền bị cưỡng chế: **2.465.890.254** đồng;

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng)

Yêu cầu Ngân hàng TMCP Việt Á trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản số 2206000020259000 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận;

Điều 2. Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Ngân hàng TMCP Việt Á có trách nhiệm trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản đối với số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp số tiền trên tài khoản của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận nhỏ hơn số tiền trên Quyết định cưỡng chế thì Ngân hàng TMCP Việt Á vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của người nộp thuế trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Ngay trong ngày trích nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Ngân hàng TMCP Việt Á thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Thuận (Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế) theo địa chỉ email: PhongThuNoThueBTH.bth@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0252 3832084.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày .05./..4../2024 đến ngày .06./..5../2024.

Quyết định có 02 trang không tách rời. / *TC*

Nơi nhận: *TC*

- Như Điều 2, Điều 3;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Tổng cục Thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thuế (báo cáo);
- Phòng: KTNB, TTKT2, KK, TIHT;
- Lưu: VT, QLN (Hường, 3b) *f*



Trần Thị Diệu Hoàng

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số C1- 01/NS
(TT số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016
của Bộ Tài Chính)
Số:.....

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN**

LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,
Cơ quan ra lệnh thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã CQ thu: 1054336
Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng TMCP Việt Á
Trích TK số: 2206000020259000 của: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
Mã số thuế: 3400861721; Địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận
Nộp vào KBNN: Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận
Đề ghi thu NSNN vào TK: 7111 hoặc nộp vào TK tạm thu số:
Của cơ quan thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã số : 1054336

Đvt : đồng

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã chương	Số tiền
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1052	405	1.094.051.321
2	Tiền nộp do chậm thi hành QĐ XPVPHC	4272	405	227.802.715
3	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	4918	405	797.182.045
4	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng	4931	405	346.854.173
Tổng cộng				2.465.890.254

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng.

PHẦN KBNN GHI:
Mã ĐBHC: Nợ TK:
Mã nguồn NSNN: Có TK:

NGÂN HÀNG A
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU
Ngày 05 tháng 4 năm 2024
CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Diệu Hoàng

NGÂN HÀNG B
Ngày ... tháng ... năm
Kế toán Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 844 /QĐ-CTBTH

Bình Thuận, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế tại Tờ trình số 163/TTr-QLN ngày 04 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản đối với: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận; địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; mã số thuế: 3400861721, mở tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam để thi hành Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

Lý do bị cưỡng chế: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định;

Số tiền bị cưỡng chế: **2.465.890.254** đồng;

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng)

Yêu cầu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản số 4800211010000127 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận;

Điều 2. Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản đối với số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp số tiền trên tài khoản của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận nhỏ hơn số tiền trên Quyết định cưỡng chế thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của người nộp thuế trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Ngay trong ngày trích nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Thuận (Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế) theo địa chỉ email: PhongThuNoThueBTH.bth@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0252 3832084.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 05/.../2024 đến ngày 06/.../2024.

Quyết định có 02 trang không tách rời./

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Tổng cục Thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thuế (báo cáo);
- Phòng: KTNB, TIKT2, KK, TIHT;
- Lưu: VT, QLN (Hường, 3b)



Trần Thị Diệu Hoàng

Không ghi vào
khu vực này

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Mẫu số C1- 01/NS
(TT số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016
của Bộ Tài Chính)
Số:.....

LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,
Cơ quan ra lệnh thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã CQ thu: 1054336
Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
Trích TK số: 4800211010000127 của: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
Mã số thuế: 3400861721; Địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận
Nộp vào KBNN: Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận
Đề ghi thu NSNN vào TK: 7111 hoặc nộp vào TK tạm thu số:
Của cơ quan thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã số : 1054336

Đvt : đồng

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã chương	Số tiền
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1052	405	1.094.051.321
2	Tiền nộp do chậm thi hành QĐ XPVPHC	4272	405	227.802.715
3	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	4918	405	797.182.045
4	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng	4931	405	346.854.173
Tổng cộng				2.465.890.254

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng.

PHẦN KBNN GHI:	
Mã ĐBHC:	Nợ TK:
Mã nguồn NSNN:.....	Có TK:

NGÂN HÀNG A
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU
Ngày 05 tháng 4 năm 2024
CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Diệu Hoàng

NGÂN HÀNG B
Ngày ... tháng ... năm
Kế toán Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 845 /QĐ-CTBTH

Bình Thuận, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế tại Tờ trình số 163/TTr-QLN ngày 04 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản đối với: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận; địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; mã số thuế: 3400861721, mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam để thi hành Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

Lý do bị cưỡng chế: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định;

Số tiền bị cưỡng chế: **2.465.890.254** đồng;

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng)

Yêu cầu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản số 6111000000137 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận;

Điều 2. Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có trách nhiệm trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản đối với số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp số tiền trên tài khoản của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận nhỏ hơn số tiền trên Quyết định cưỡng chế thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của người nộp thuế trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Ngay trong ngày trích nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Thuận (Phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế) theo địa chỉ email: PhongThuNoThueBTH.bth@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0252 3832084.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày .05./..4../2024 đến ngày .06./..5../2024.

Quyết định có 02 trang không tách rời./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Tổng cục Thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thuế (báo cáo);
- Phòng: KTNB, TTKT2, KK, TTHT;
- Lưu: VT, QLN (Hường, 3b).

CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Diệu Hoàng

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số C1- 01/NS
(TT số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016
của Bộ Tài Chính)

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Số:.....

LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,
Cơ quan ra lệnh thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã CQ thu: 1054336
Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Trích TK số: 6111000000137 của: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
Mã số thuế: 3400861721; Địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận
Nộp vào KBNN: Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận
Đề ghi thu NSNN vào TK: 7111 hoặc nộp vào TK tạm thu số:
Của cơ quan thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã số : 1054336

Đvt : đồng

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã chương	Số tiền
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1052	405	1.094.051.321
2	Tiền nộp do chậm thi hành QĐ XPVPHC	4272	405	227.802.715
3	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	4918	405	797.182.045
4	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng	4931	405	346.854.173
Tổng cộng				2.465.890.254

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng.

PHẦN KBNN GHI:
Mã ĐBHC: Nợ TK:
Mã nguồn NSNN: Có TK:

NGÂN HÀNG A
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU
Ngày 04 tháng 4 năm 2024
CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Diệu Hoàng

NGÂN HÀNG B
Ngày ... tháng ... năm
Kế toán Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 846 /QĐ-CTBTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 05 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế tại Tờ trình số 163/TTr-QLN ngày 04 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản/yêu cầu phong tỏa tài khoản đối với: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận; địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; mã số thuế: 3400861721, mở tại: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam để thi hành Thông báo tiền thuế nợ số 3661/TB-CTBTH-ĐT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận.

Lý do bị cưỡng chế: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định;

Số tiền bị cưỡng chế: **2.465.890.254** đồng;

(Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng)

Yêu cầu Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản số 19129323137017 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận;

Điều 2. Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có trách nhiệm trích tiền từ tài khoản/phong toả tài khoản đối với số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận.

Trường hợp số tiền trên tài khoản của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận nhỏ hơn số tiền trên Quyết định cưỡng chế thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của người nộp thuế trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Ngay trong ngày trích nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam thông báo cho Cục Thuế tỉnh Bình Thuận (Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế) theo địa chỉ email: PhongThuNoThuBTH.bth@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0252 3832084.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày .05./...H./2024 đến ngày .06./...5./2024.

Quyết định có 02 trang không tách rời. / 7

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Tổng cục Thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục Thuế (báo cáo);
- Phòng: KTNB, TIKT2, KK, TTHT;
- Lưu: VT, QLN (Hường, 3b)

CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Diệu Hoàng

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số C1-01/NS
(TT số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016
của Bộ Tài Chính)
Số:.....

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,
Cơ quan ra lệnh thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã CQ thu: 1054336
Đề nghị NH (KBNN): Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
Trích TK số: 19129323137017 của: Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
Mã số thuế: 3400861721; Địa chỉ: Số 578 Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận
Nộp vào KBNN: Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Thuận
Đề ghi thu NSNN vào TK: 7111 hoặc nộp vào TK tạm thu số:
Của cơ quan thu: Cục Thuế tỉnh Bình Thuận Mã số : 1054336

Đvt : đồng

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã chương	Số tiền
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1052	405	1.094.051.321
2	Tiền nộp do chậm thi hành QĐ XPVPHC	4272	405	227.802.715
3	Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	4918	405	797.182.045
4	Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng	4931	405	346.854.173
Tổng cộng				2.465.890.254

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, hai trăm năm mươi bốn đồng.

PHẦN KBNN GHI:	
Mã ĐBHC:	Nợ TK:
Mã nguồn NSNN:.....	Có TK:

NGÂN HÀNG A
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU
Ngày 05 tháng 4 năm 2024
CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Diệu Hoàng

NGÂN HÀNG B
Ngày ... tháng ... năm ...
Kế toán Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày.....tháng.....năm.....
Kế toán Kế toán trưởng